

## LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG

**CHỈ THỊ** của Hội đồng Bộ trưởng số 74-HĐBT ngày 14-5-1984 về việc nâng bậc lương năm 1984 cho cán bộ, viên chức Nhà nước.

Trong các năm qua, nhất là từ khi ban hành quyết định số 274-CP ngày 25-7-1979 của Hội đồng Chính phủ, việc nâng bậc lương hàng năm cho cán bộ, viên chức đã mang lại kết quả tốt. Tuy nhiên, ở nhiều nơi vẫn còn hiện tượng nâng bậc cho những người không đủ tiêu chuẩn nên đã hạn chế tác dụng khuyến khích cán bộ, viên chức cố gắng làm tốt nhiệm vụ được giao.

Xuất phát từ tình hình trên, Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

1. Trong khi chưa cải tiến tiền lương, năm 1984 tiếp tục thực hiện chế độ nâng bậc lương hàng năm cho cán bộ, viên chức theo quyết định số 274-CP ngày 25-7-1979 của Hội đồng Chính phủ. Chỉ tiêu số người đạt thành tích xuất sắc được nâng bậc sớm hơn 1—2 năm là 5% tổng số người có mặt thuộc biên chế năm 1984 của cơ quan.

Các ngành, các địa phương phải nghiêm chỉnh thực hiện đúng chế độ nâng bậc không được nâng bậc cho những người tuy đủ thời hạn 5 năm nhưng không đạt tiêu chuẩn.

2. Những người đã xếp tốt khung hoặc mới xếp vượt khung một bậc, nếu đủ tiêu chuẩn và đủ thời hạn 5 năm cũng được xét nâng bậc lần này.

3. Bộ Lao động có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra các ngành, các địa phương nghiêm chỉnh chấp hành chỉ thị này.

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 1984

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

## NGHỈ PHÉP GIỮA NHIỆM KỲ

**QUYẾT ĐỊNH** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 220-CT ngày 9-6-1984 về việc cho cán bộ, nhân viên của Đại sứ quán và các cơ quan đại diện khác của ta tại Lào và Căm-pu-chia được về nước nghỉ phép giữa nhiệm kỳ.

### CHỮ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ nghị định số 105-CP ngày 12-6-1965 của Hội đồng Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ Ngoại giao, sau khi tham khảo ý kiến của Bộ Tài chính và Ủy ban hợp tác kinh tế — văn hóa với Lào và Căm-pu-chia.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay quy định chế độ nghỉ phép giữa nhiệm kỳ cho cán bộ, nhân viên công tác tại Lào và Căm-pu-chia như sau :

1. Những cán bộ, nhân viên các ngành có nhiệm kỳ công tác dài hạn (từ 3 năm trở lên) ở hai Đại sứ quán và các cơ quan đại diện khác của ta tại Lào và Căm-pu-chia được về nước nghỉ phép một lần vào giữa nhiệm kỳ.

— Nếu trong nửa đầu của nhiệm kỳ công tác mà được triệu tập về nước dự hội nghị, báo cáo công tác, hoặc học tập thì được kết hợp nghỉ phép. Nếu vì yêu cầu công tác, không về nghỉ phép giữa nhiệm kỳ, thì khi hết nhiệm kỳ công tác sẽ được nghỉ bù.

— Cán bộ, nhân viên khi hết nhiệm kỳ công tác, nếu có quyết định gia hạn từ 2 năm trở lên, thì được về nước nghỉ phép trước khi sang nhiệm kỳ mới. Nếu được gia hạn dưới 2 năm thì không được về nước nghỉ phép nữa mà sẽ được bố trí nghỉ thêm khi hết hạn công tác.

2. Thời gian nghỉ phép mỗi lần ở trong nước là 20 ngày (không tính ngày chủ nhật và ngày nghỉ lễ). Trong thời gian nghỉ phép, nếu cơ quan triệu tập đi họp hoặc đi công tác đột xuất thì cán bộ, nhân viên sẽ được nghỉ bù.

3. Nếu cán bộ, nhân viên do bận công tác mà suốt nhiệm kỳ không thể về nước nghỉ phép được thì vợ hoặc chồng ở trong nước, nếu được cơ quan chủ quản (của người vợ hoặc chồng), Ban tổ chức trung ương hoặc Bộ Nội vụ nhất trí thì được thăm chồng hoặc vợ một lần tại Lào và Căm-pu-chia. Thời gian ở thăm không quá 1 tháng.

4. Khi về nước nghỉ phép, cán bộ, nhân viên được cơ quan đài thọ tiền vé ô-tô, tàu hỏa hoặc máy bay cả đi và về, tiền ăn theo chế độ công tác phí.

— Những ngày ở trong nước, cán bộ và nhân viên được lĩnh nguyên lương, kể cả các loại phụ cấp bằng tiền Việt Nam.

— Những cán bộ, nhân viên không về nước nghỉ phép, vợ hoặc chồng ở trong nước ra thăm thì cơ quan cung cấp tiền tàu, xe, vé máy bay cả đi và về, đại sứ quán hoặc các cơ quan có thẩm quyền của ta cho đổi một số tiền Riel (Căm-pu-chia) hoặc tiền kíp (Lào), theo mức lương tối thiểu đủ để ăn trong những ngày ở thăm.

**Điều 2.** — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng, bộ trưởng các Bộ, chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước và thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Hà Nội, ngày 9 tháng 6 năm 1984

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ**

**QUYẾT ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 86-HDBT ngày 11-6-1984 về việc giao ngành giao thông vận tải quản lý xăng dầu dè vận chuyên hàng hóa và hành khách phục vụ nhu cầu của trung ương và địa phương.